TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN NGỌC LẶC** **TỈNH THANH HOÁ**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 64/2023/QĐCNTTLH	*Ngọc Lặc, ngày 16 tháng 8 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN

Căn cứ các Điều 32; Điều 33; Điều 34 và Điều 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ vào các Điều 55; Điều 57; Điều 58; Điều 81; Điều 82; Điều 83; Điều 107 và Điều 110 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của chị Bùi Thị Huyền T và anh Lê Ngọc L.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện đề ngày 10 tháng 7 năm 2023 về việc yêu cầu ly hôn của chị Bùi Thị Huyền T.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 31 tháng 7 năm 2023 về thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

1. Chị Bùi Thị Huyền T; sinh năm: 1996; nơi cư trú: Xóm R, xã T, huyện L, tỉnh Hoà Bình.

2. Anh Lê Ngọc L; sinh năm: 1996; nơi cư trú: Thôn H, xã M, huyện N, tỉnh Thanh Hoá.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 31 tháng 7 năm 2023 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 31 tháng 7 năm 2023, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Bùi Thị Huyền T và anh Lê Ngọc L.

- Về con chung: Chị T và anh L có 01 con chung là cháu Lê Hà V, sinh ngày 21/12/2019. Giao cháu V cho chị T trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng,

giáo dục. Anh L cấp dưỡng nuôi con chung hằng tháng là 1.000.000đ (Một triệu đồng). Thời gian cấp dưỡng từ tháng 08/2023 cho đến khi cháu V thành niên.

Anh L có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: Chị T, anh L không yêu cầu Toà án giải quyết.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các bên tham gia hòa giải;
- VKSND cùng cấp;
- THADS cùng cấp;
- UBND xã Minh Tiến;
- Lưu TA.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Lê Văn Thịnh